

Bản án số: **44/2022/HNGĐ-ST**

Ngày 13 - 6 - 2022

V/v “*Xin ly hôn*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Hà Quế Phương
Bà Nguyễn Thị Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Ông Nguyễn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 68/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc: “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2022/QĐST-HNGĐ ngày 03/6/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Ông **Võ Kim Nh(Vo Nhan K)**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Phoenix, AZ 85017, USA.

(Thẻ thường trú số 043-556-117 do Hoa Kỳ cấp ngày 05/02/1993)

(Các đương sự vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim N đã trình bày:

Bà và ông Võ Kim Nh quen nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn nên được Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 59/2019 ngày 02/8/2019. Sau khi kết hôn, cuối tháng 8/2019 ông Võ Kim Nh đã trở về Mỹ, trong khoảng thời gian đầu ông Nh vẫn còn liên lạc với bà. Nhưng đầu năm 2020 đến nay ông Nh không còn liên lạc với bà nữa, qua tìm hiểu bà được biết ông Nh đã sống chung với người phụ nữ khác bên Mỹ nên đã cắt đứt liên lạc với bà. Từ sự việc xảy ra như trên, bà thấy tình cảm vợ chồng bà không có cuộc sống chung, không có sự tôn trọng, chia sẻ và mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà xác định không còn tình cảm với ông Nh nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Kim Nh để trả tự do cho nhau.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà xác định không có, nên không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn ông Võ Kim Nh đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử bằng hình thức gửi thư đảm bảo đến địa chỉ nguyên đơn cung cấp và đã phát thành công cho ông Võ Kim Nh nhưng không có ý kiến.*

**** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***

- Về việc thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Thẩm phán chủ tọa điều hành phiên tòa đúng quy định, đảm bảo sự vô tư, khách quan trong việc giải quyết vụ án.

Về thủ tục tố tụng và thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo theo quy định pháp luật.

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ thấy rằng bà Nguyễn Thị Kim N và ông Võ Kim Nh có đăng ký kết hôn nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, đến cuối tháng 8/2019 ông Võ Kim Nh đã trở về Mỹ, trong khoảng thời gian đầu ông Nh vẫn còn liên lạc với bà, nhưng đầu năm 2020 đến nay ông Nh không còn liên lạc với bà nữa. Qua trình bày của bà N cho rằng ông Nh đã sống chung với người phụ nữ khác bên Mỹ nên đã cắt đứt liên lạc với bà. Qua sự việc xảy ra như trên, bà N thấy tình cảm vợ chồng bà không có cuộc sống chung, không có sự tôn trọng, chia sẻ và mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện tại hai vợ chồng sống xa cách nhau về vị trí địa lý, bất đồng về quan điểm sống cũng như không còn quan tâm đến nhau nữa nên bà N yêu cầu xin ly hôn với ông Võ Kim Nh, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã thực hiện gửi thư đảm bảo tổng đạt các văn bản thủ tục tố tụng cho ông Nh nhưng đến nay

vẫn không có thông tin phản hồi về tình cảm vợ chồng điều đó cho thấy ông Nhcũng không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân giữa bà và ông N. Do đó, xét mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, bà N yêu cầu được ly hôn với ông Võ Kim Nh là có căn cứ.

+ Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà N trình bày không có, ông Võ Kim Nh không đến Tòa án để làm việc cũng không có lời khai nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim N có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn ông Võ Kim Nh đã được tổng đạt văn bản hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử vắng mặt bà N và ông Nh theo quy định tại Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Võ Kim Nh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 59 ngày 02/8/2019 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nay, bà N xin ly hôn, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết là có căn cứ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi kết hôn, cuối tháng 8/2019 ông Võ Kim Nh đã trở về Mỹ, trong khoảng thời gian đầu ông Nh vẫn còn liên lạc với bà N, nhưng đầu năm 2020 đến nay ông Nh đã không còn liên lạc với bà N nữa. Qua trình bày của bà N cho rằng ông Nh đã sống chung với người phụ nữ khác bên Mỹ nên đã cắt đứt liên lạc với bà, bà N thấy tình cảm của bà với ông N không còn, không có sự tôn trọng, chia sẻ và mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện nay hai vợ chồng sống xa cách nhau về vị trí địa lý, bất đồng về quan điểm sống nên không còn tình cảm và không còn quan tâm đến nhau nữa. Tòa án đã thực hiện gửi thư đảm bảo tổng đạt văn bản tố tụng và kết quả phát thành công cho ông Võ Kim Nh nhưng đến nay vẫn không có thông tin phản hồi về tình cảm vợ chồng điều đó cho thấy ông Võ Kim Nh cũng không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân giữa ông và bà N.

Xét thấy, hiện nay tình cảm giữa bà N với ông Võ Kim Nh không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình trạng

hôn nhân không thể kéo dài là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N là có cơ sở.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn khai không có, do ông Võ Kim Nh không có lời khai nên tách ra không giải quyết trong vụ án này.

[4] Về án phí: Bà N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 37, 228, 238, 464, 469, 476, 478, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 122, 123, 127, 131 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim N với ông Võ Kim Nhàn. Bà N được ly hôn đối với ông Võ Kim Nhàn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn khai không có, không yêu cầu, do không có lời khai của bị đơn nên tách ra không giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim N phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002677 ngày 26/5/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà Nguyễn Thị Kim N đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Kim N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Ông Võ Kim Nh được quyền kháng cáo trong thời hạn một tháng kể

từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND huyện thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Minh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa